

Bản án số: 14/2018/HSST.

Ngày: 20/4/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vi Thị Ty;
2. Ông Phan Đình Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tố Uyên – Thư ký TAND huyện Kbang.

- Đại diện VKSND huyện Kbang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hữu Huyền
- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/4/2018, tại Hội trường xét xử TAND huyện Kbang, TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/HS-ST ngày 22/3/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn C, sinh ngày 16/8/1995 tại Vĩnh L, Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Thôn 7, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; nghề N: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; tiền án, tiền sự: Không. Con ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị T; vợ là Mã Thanh T, có 01 con sinh năm 2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Ông Huỳnh Công N, sinh năm 1961 (có mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1963 (có mặt);

2. Bà Lê Thị T, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8h ngày 15/12/2017, Hoàng Văn C đi từ nhà đến quán Internet số: 007 đường G, thị trấn K chơi Game. Đến khoảng 22h cùng ngày thì nghỉ. Do cần tiền chơi game, C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người dân. C điều khiển xe máy biển số 81H1 - 05182, nhãn hiệu Kris đi trên một số tuyến đường trong thị trấn K để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đi đến trước nhà ông Huỳnh Công N (trú tại tổ dân phố 5, thị trấn K), C thấy chiếc xe ô tô biển số 81L - 2113 của ông N đậu trước sân, mọi người trong nhà ông N lúc này đã đóng cửa đi ngủ. C dừng xe lại và dùng tay mở cửa trước bên tài xe ô tô của ông N (cửa không khóa) sau đó chui vào bên trong xe lục lọi trong xe để tìm kiếm tài sản. C tìm thấy ở phần học đựng đồ (cốp) ở trước ghế phụ có 01 cái ví da của ông N trong đó có 01 thẻ ATM loại thẻ rút tiền của Ngân hàng Nông N và một số giấy tờ. C lấy thẻ ATM đó và bỏ lại ví trong xe rồi đi lên cây ATM của Ngân hàng Nông N và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện K Đ Gia Lai để rút tiền. Khi đến cây ATM, C cho thẻ vào máy rồi bấm mật khẩu: 111111 nhưng máy báo sai mật khẩu, sau đó C bấm tiếp: 123456 thì đúng mật khẩu. C làm lệnh rút tiền 5.000.000 đồng thì rút được 5.000.000 đồng. C tiếp tục làm lệnh lần thứ hai rút được 3.000.000 đồng. Sau đó C tiếp tục rút tiếp 200.000 đồng nhưng không rút được nữa. Tổng cộng số tiền Hoàng Văn C đã rút được trong tài khoản của ông Huỳnh Công N là 8.000.00 đồng, còn lại trong thẻ số tiền là: 139.850 đồng. C đi xe máy theo đường Trần Hưng Đ rẽ qua đường Võ Thị S về quán Internet 007 thuộc đường Lê Văn T để tiếp tục chơi game, trên đường đi tới ngã tư đường Võ Thị S - Lê Văn T, C vớt thẻ ATM của ông N trên lề đường. C đã sử dụng số tiền trộm cắp được vào việc chơi game, nạp thẻ game “Liên minh huyền thoại” và chi phí cá nhân hết 7.700.000 đồng, đến hết ngày 25/12/2017 thì còn lại 300.000đồng.

Sáng ngày 16/12/2017 ông N phát hiện bị mất trộm thẻ ATM, nên ông đã đến Ngân hàng Nông N và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện K Đ Gia Lai để yêu cầu kiểm tra tài khoản thì thấy đã bị mất số tiền 8.000.000 đồng và kiểm tra Camera giám sát thì phát hiện đối tượng có hình dạng: Cao gầy, mang khẩu trang, mặc áo khoác gió màu đen, ở tay phải có 01 vòng màu đỏ. Ông N đã cùng Huỳnh Tấn V là con trai mình đi tìm kiếm đối tượng thông qua hình ảnh thu được từ Camera của Ngân hàng. Đến đêm ngày 25/12/2017 thì anh Vũ đã phát hiện ra đối tượng Hoàng Văn C. Ông N và anh Vũ đã động viên C đến Công an huyện đầu thú và giao nộp số tiền 300.000 đồng còn lại.

Tại Bản cáo trạng số: 06/CTr-VKS ngày 22/3/2018, VKSND huyện Kbang đã truy tố Hoàng Văn C về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Kbang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Đồng thời đề nghị HĐXX :

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Hoàng Văn C từ 12 đến 14 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, ông Huỳnh Công N yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 8.000.000 đồng, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả trả lại cho ông Huỳnh Công N với số tiền là 7.700.000 đồng, cơ quan điều tra đã giao trả cho ông N số tiền 300.000 đồng do bị cáo giao nộp, ông N đã nhận đủ số tiền trên; đối với thẻ ATM của ông N, bị cáo đã lấy trộm và làm mất, ông N tự khắc phục và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Như vậy đã giải quyết xong nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không đề cập đến.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình, xã hội và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo Hoàng Văn C phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Xuất phát từ động cơ tham lam, tư lợi cá nhân, ngày 15/12/2017 Hoàng Văn C sau khi chơi game tại quán Internet 007 đường Giải P, thị trấn K hết tiền đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người dân. Lợi dụng sự sơ hở của ông N, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt được 01 thẻ ATM trong xe ô tô của ông Huỳnh Công N tại tổ

dân phố 05, thị trấn Kbang. Sau đó bị cáo đã rút số tiền 8.000.000 đồng trong tài khoản của ông N. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; sau khi nhận thức được hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, HĐXX cũng đã cân nhắc để giảm nhẹ một phần hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

Qua ý kiến luận tội của đại diện VKS đã đề nghị hướng xử lý vụ án. Sau khi xem xét nhân thân của bị cáo, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng: Hoàng Văn C là người đã thành niên có đầy đủ năng lực và sức khỏe để nhận thức hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Song do động cơ tham lam, tư lợi cá nhân, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài ăn chơi, mà bị cáo đã có hành vi phạm tội như đã nói ở trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo hình phạt tù giam nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài cộng đồng xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Ông N đã nhận lại số tiền 300.000 đồng do bị cáo giao nộp và bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho ông N số tiền 7.700.000 đồng. Ông N đã nhận đủ 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*) và không có yêu cầu gì thêm, vì vậy HĐXX không xem xét.

Vật chứng của vụ án:

Đối với 01 thẻ ATM Ngân hàng Nông N và Phát triển Nông thôn của ông Huỳnh Công N, sau khi rút được tiền, bị cáo đã vứt bỏ thẻ ATM ở ngã tư đường Võ Thị S và Lê Văn T thuộc tổ dân phố 7, thị trấn K. Cơ quan C sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành các biện pháp N vụ truy tìm nhưng không thu được. Người bị hại tự khắc phục và không có yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí làm thẻ. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 81H1 - 051.82, màu sơn: Nâu, số khung: MN5H000021, số máy: FMH35L230021, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra đã xác định xe thuộc quyền sở hữu của ông Hoàng Văn Thanh, khi bị cáo sử dụng ông Thanh không biết nên ngày 26/02/2018 Cơ quan C sát điều tra công an huyện Kbang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Thanh là đúng quy định. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn C**, phạm tội: ***“Trộm cắp tài sản”***.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn C 12 (mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 26/12/2017).

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Công an huyện.
- Bị cáo.
- Người bị hại.
- Người CQL,NVLQ.
- Chi cục THADS huyện.
- (Khi án có HLPL).
- Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Phương

